

Bản án số: 96/2021/HS - ST

Ngày: 15 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN – TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu

Ông Bùi Khắc Thái.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh năm 1989 (Tên gọi khác: Không) tại huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Đinh Thị N; vợ Võ Thị Kiều V và 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Tại bản án số 87/2020/HS-ST ngày 03/06/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt Phạm Văn Th 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạm Văn Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2021 đến ngày 13/08/2021 bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Ninh Bình.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện V, tỉnh Ninh Bình.

(Anh Kh, chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/8/2021, ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1968 trú tại xã M, huyện V, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đen biển kiểm soát 35B1-768.91 bên trong cốp xe mô tô để số tiền 120.000.000đồng đến nhà ông Phạm Văn Th, sinh năm 1949 thôn N, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình mua bò. Khi đến nhà ông Th, ông Kh dựng xe mô tô tại sân rồi gọi điện thoại cho anh Tạ Văn T, sinh năm 1972 trú tại thôn Th, xã L, huyện Q cùng đến nhà ông Th để xem bò. Lúc này Phạm Văn Th đang ở nhà cùng với bố đẻ là ông Phạm Văn Th và mẹ kế là bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959 ở thôn N, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi anh T đến đã cùng với ông Kh, ông Th, bà B đi ra chuồng bò để xem bò. Lợi dụng việc ông Kh cùng mọi người đi xem bò không có người trông coi xe mô tô, Phạm Văn Th cho rằng ông Kh đi mua bò sẽ đem theo nhiều tiền và để trong cốp xe mô tô nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông Kh. Phạm Văn Th đã lén lút đi đến chỗ để xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đen biển kiểm soát 35B1-768.91 của ông Kh rồi dùng tay trái kéo, móc cốp xe lên, đồng thời dùng tay phải thò vào trong cốp xe thấy bên trong cốp xe mô tô có tiền nên Phạm Văn Th đã lấy 02 buộc tiền mệnh giá 500.000đồng với tổng số tiền 40.000.000đồng rồi nhanh chóng bỏ số tiền trên vào túi quần bên phải và đi vào nhà. Cùng lúc này ông Kh, ông Th, bà B, anh T cũng xem bò xong đi vào nhà. Thấy vậy Phạm Văn Th liền đi ra khu vực chuồng lợn phía sau nhà lấy ra số tiền 7.000.000đồng bỏ vào trong người, còn lại số tiền 33.000.000đồng Th cất giấu tại hốc tường chuồng lợn. Do không thống nhất được giá mua bò với vợ chồng ông Th nên ông Nguyễn Văn Kh đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đen biển kiểm soát 35B1-768.91 ra về. Khi thấy ông Kh và anh T đi về thì Phạm Văn Th đi bộ đến cửa hàng điện thoại Uyên Hà tại thôn Sào Lâm, xã Văn Phú, huyện Nho Quan do anh Nguyễn Văn H sinh năm 1984 làm chủ để mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu

OPPO-F1S màu trắng giá 1.600.000đồng, 01 sim điện thoại số 0985449614 giá 100.000đồng, 01 vỏ ốp nhựa điện thoại màu đen giá 50.000đồng. Sau đó Phạm Văn Th tiếp tục đi đến thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan ăn tiêu hết số tiền 4.550.000 đồng, còn lại số tiền 700.000đồng Th để trong ốp điện thoại. Khoảng 16 giờ cùng ngày Th đi về nhà và cất giấu điện thoại trên nóc nhà vệ sinh.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ông Nguyễn Văn Kh về nhà đã mở cốp xe mô tô của mình ra kiểm tra số tiền 120.000.000đồng trước khi đi xem bò để trong cốp xe thì phát hiện bị mất số tiền 40.000.000đồng. Ông Kh đã đến Công an xã Văn Phú, huyện Nho Quan để trình báo sự việc. Công an xã Văn Phú đã chuyển tin báo tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan thu giữ tại vị trí nóc nhà vệ sinh sau nhà ở 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-F1S màu trắng hồng, lắp vỏ ốp nhựa màu đen lắp sim điện thoại số 0985449614, số tiền 700.000đồng tại phần sau máy và ốp điện thoại; thu giữ tại vị trí tường bên trong chuồng lợn phía sau nhà ở số tiền 33.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 92/CT - VKSNQ ngày 27/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/08/2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng hồng, lắp vỏ ốp nhựa màu đen, trong máy có lắp sim số 0985449614, số IMEI 1 864297038525355, số IMEI 2 864297038525348.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt 40.000.000đồng, cơ quan điều tra đã thu giữ 33.700.000đồng trả cho người bị hại. Số tiền 6.300.000đồng còn lại người bị hại (ông Kh bà L) không yêu cầu Th phải bồi thường nên ghi nhận việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên; không có ý kiến bào chữa, tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th khai và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám xét và vật chứng đã thu giữ của vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/8/2021, tại sân của gia đình ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị B ở thôn N, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Phạm Văn Th đã lén lút bí mật chiếm đoạt số tiền 40.000.000đồng để trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu vàng đen, Biển kiểm soát 35B1-768.91 của ông Nguyễn Văn Kh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì: Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại; bị cáo có bố đẻ là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo đã có tiền án nhưng không chịu tu dưỡng cải tạo mà lại tiếp tục phạm tội vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng hồng, lắp vỏ ốp nhựa màu đen, trong máy có lắp sim số 0985449614, số IMEI 1 864297038525355, số IMEI 2 864297038525348 là tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại 40.000.000đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi được 33.700.000đồng trả cho người bị hại. Số tiền còn lại 6.300.000đồng, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của bị hại về việc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.300.000đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/8/2021.
3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại (Anh Nguyễn Văn Kh, chị Nguyễn Thị L) về việc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.300.000đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước một điện thoại di động OPPO F1S màu trắng hồng, lắp vỏ ốp nhựa màu đen, trong máy có lắp sim số 0985449614, số IMEI 1 864297038525355, số IMEI 2 864297038525348 (Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).
5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 6, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- THADS huyện Nho Quan;
- CA huyện Nho Quan;
- Những người TGT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

NGUYỄN ANH TUẤN